TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC A – ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 07/2025/DS-ST
Ngày: 05/8/2025.
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC A – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Văn Tình.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trần Ngọc Thiện.
2. Bà Trần Thị Chín.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực A – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực A – Đồng Nai tham gia phiên toà: Bà Đàm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực A – Đồng Nai, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2025/TLST – DS ngày 17 tháng 01 năm 2025, về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2025/QĐXXST-DS, ngày 02/7/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn KH, sinh năm 1979. Số CCCD: 060079002526. (Xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn S, xã T, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thanh H, sinh năm 1973. Số CCCD: 070173006180. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 6, xã Đ, tỉnh Đồng Nai).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/10/2024, đơn khởi kiện bổ sung ngày 08/4/2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Nguyễn Văn KH trình bày:

Ông quen biết bà Huỳnh Thị Thanh H. Bà H cần tiền để trang trải công việc gia đình nên có vay của ông số tiền 90.000.000 đồng trong ngày 11/9/2023; thỏa thuận thời hạn trả là 11/10/2023, lãi suất hai bên tự thỏa thuận theo lãi Ngân Hàng.

Ngày 16/7/2024 bà H tiếp tục vay của ông số tiền 600.000.000 đồng; thỏa thuận lãi suất và thời hạn trả cũng như lần trước, mục đích vay để trả nợ Ngân hàng. Khoản nợ này bà H đã thanh toán được 500.000.000 đồng, còn lại 100.000.000 đồng nên viết nợ, hẹn trả đến ngày 16/8/2024. Quá thời hạn trả nợ ông nhiều lần yêu cầu trả tiền, nhưng bà H hứa hẹn nhưng không trả. Vì vậy, khởi kiện yêu cầu trả số tiền vay gốc 190.000.000 đồng và lãi suất tính từ ngày 17/8/2024 cho đến khi trả nợ xong, với mức 10%/năm. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Huỳnh Thị Thanh H trình bày:

Bà xác nhận toàn bộ nội dung khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn KH là đúng. Do khó khăn về kinh tế nên không trả được đúng hẹn, nay xin hẹn trả cho ông KH vào ngày 30/6/2025. Ngoài ra không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực A – Đồng Nai phát biểu ý kiến: Về tố tụng Tòa án thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền, đảm bảo thủ tục tố tụng; Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc trả số tiền gốc, lãi suất phát sinh theo và buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau :

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có văn bản đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bị đơn đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không tham gia phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Đối với tổng số tiền vay gốc 190.000.000 đồng theo giấy mượn tiền ngày 11/9/2023 và ngày 16/7/2024:

Căn cứ tài liệu "Giấy mượn tiền" ngày 11/9/2023, "Giấy mượn tiền" ngày 16/7/2024 và lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết, Hội đồng xét xử nhận thấy các bên thống nhất được tình tiết không phải chứng minh như sau: Ngày 11/9/2023 ông Nguyễn Văn KH cho bà Huỳnh Thị Thanh H vay số tiền 90.000.000 đồng; ngày 16/7/2024 ông KH cho bà H vay thêm số tiền 600.000.000 đồng, khoản này đã trả được 500.000.000 đồng, còn lại 100.000.000 đồng. Các khoản vay các bên đều thỏa thuận thuận thời hạn trả là 01 tháng. Các khoản vay đều đã quá thời hạn trả, nguyên đơn nhiều lần yêu cầu trả, quá trình giải quyết bị đơn cũng thừa nhận và xin trả vào ngày 30/6/2025 nhưng sau đó cũng không thực hiện. Vì vậy, có cơ sở xác định bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán khoản tiền vay gốc với nguyên đơn nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp.

Về yêu cầu trả lãi suất: Căn cứ nội dung Giấy mượn tiền ngày 11/9/2023 và ngày 16/7/2024 các bên không ghi rõ mức lãi suất nhưng các bên thừa nhận có thỏa

thuận về trả lãi suất theo Ngân hàng. Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất với mức 10%/năm kể từ ngày 17/8/2024 cho đến khi thi thanh toán xong. Bị đơn xác nhận nội dung đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng và không có ý kiến đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn. Như vậy, các bên không tranh chấp về tính lãi suất. Mức lãi suất nguyên đơn yêu cầu phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự và khoản 4 Điều 466 Bộ luật dân sự nên cần được tính như sau:

Tiền lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả: 190.000.000 đồng (nợ gốc quá hạn chưa trả) x 10%/năm (lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015) x 11 tháng 19 ngày (thời gian từ ngày 17/8/2024 đến ngày 05/8/2025) = 18.345.766 đồng, làm tròn là 18.345.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng cả gốc và lãi cần buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn là 208.345.000 đồng.

[2] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

Buộc bà Huỳnh Thị Thanh H có nghĩa vụ cho ông Nguyễn Văn KH tổng cộng số tiền gốc và lãi là 208.345.000 đồng (hai trăm lẻ tám triệu, ba trăm bốn mươi lăm ngàn đồng)

Kể từ ngày 06/8/2025 bị đơn còn phải tiếp tục chịu lãi với mức lãi suất là 10%/năm/ tổng số tiền gốc chưa thanh toán 190.000.000 đồng cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Buộc bị đơn bà Huỳnh Thị Thanh H phải chịu 10.417.250 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai hoàn trả lại cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn KH tổng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.065.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009576 ngày 11/01/2025 và của biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009716 ngày 08/4/2025 của Chi cục thi hành dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Khu vực A;
- Phòng THADS Khu vực A;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - VP.

(Số lượng: 10 bản)

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lường Văn Tình